TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CON CUÔNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 7 - 2022 "V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Hồng Long;

2. Ông Trần Doãn Xuân;

Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Võ Thị Lựu -Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng 6 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 226/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hà Thị D, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký NKTT: Bản K S, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú hiện nay: Bản H N, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Chị D có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản K S, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Anh Đ vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 10/5/2022, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hà Thị D trình bày:

- Về tình cảm: giữa chị và bị đơn anh Lương Văn Đ kết hôn với nhau vào ngày 19 tháng 3 năm 2005 tại UBND xã L D, huyện Con Cuông, tinh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm, đánh đập lẫn nhau. Nguyên nhân là do anh Đ không tu chí làm ăn, ham chơi đua đòi, nghiện ma túy, đã nhiều lần chị khuyên bảo nhưng anh vẫn chứng nào tật ấy không chịu thay đổi. Việc mâu thuẫn của vợ chồng chị đã được hai bên gia đình nội ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần, nhưng sau mỗi lần hòa giải tình cảm vẫn không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng, vì vậy mà từ đầu năm 2011 cho đến nay vợ chồng chị không còn sống chung với nhau nữa. Chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Toà án giải quyết cho chị ly hôn với bị đơn anh Lương Văn Đ.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng chị có hai người con chung tên là Lương Trung H, sinh ngày 10/9/2004 và Lương Thị Tú Q, sinh ngày 30/12/2006. Hiện nay cả hai con đang sống với chị. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng tiền nuooi con.

- Về tài sản chung: chị và anh Lương Văn Đ thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: vợ chồng chị không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào cũng như không cho ai vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, bị đơn anh Lương Văn Đ vắng mặt mặc dầu đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhiều lần nên Toà án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: chấp nhận đơn ly hôn của chị Hà Thị D. Buộc chị Hà Thị D và anh Lương Văn Đ chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: giao con chung tên là Lương Trung H và Lương Thị Tú Q cho chị Hà Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn Đ; Về tài sản chung: chị Hà Thị D và anh Lương Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Về án phí: chị Hà Thị Dphải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn: bị đơn hiện cư trú tại Bản K S, xã L D, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Hà Thị D có đơn xin xét xử vắng, bị đơn anh Lương Văn Đ đã được tống đạt giấy triệu tập để trình bày ý kiến, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoà giải, các Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng theo quy định tại Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại UBND xã L D, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét chị Hà Thị D và anh Lương Văn Đ đăng ký kết hôn vào ngày 19 tháng 3 năm 2005 tại UBND xã Lụa Dạ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy hôn nhân giữa chị D và anh Đ là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến đầu năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Theo chị D nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đ nghiện ma túy, không tu chí làm ăn, ham chơi đua đòi. Tại phiên tòa anh Đ vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho thấy giữa vợ chồng chị D và anh Đ thường xuyên xẩy ra mâu thuân không thể hàn gắn được, vì vậy mà hai vợ chồng đã không còn sống chung với nhau nữa. Như vậy, chị D và anh Đ đã vi phạm quy định về tình nghĩa vợ chồng, không sống chung với nhau mà không có lý do chính đáng.

Xét thấy, giữa chị D và anh Đ mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, xử cho chị D được ly hôn với anh Đ.

Về con chung: chị D và anh Đ có 02 người con chung tên là Lương Trung H, sinh ngày 10/9/2004 và Lương Thị Tú Q, sinh ngày 30/12/2006. Quá trình giải quyết vụ kiện và trong đơn xin xét xử vắng mặt chị vẫn giữ nguyên yêu cầu được nuôi cả hai con và không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy khi cha, mẹ ly hôn, việc giao con chưa thành niên cho ai trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cũng phải nhằm đảm bảo cho con sự phát triển tốt nhất cả về vật chất và tinh thần. Như vậy nguyện vọng của chị D là chính đáng, thể hiện tinh thần và trách nhiệm của cha mẹ dành cho con, điều đó cũng phù hợp với nguyện vọng của con, hơn nữa vợ chồng chị D sống ly thân từ năm 2011, cháu H, cháu Q ở với chị D từ đó cho đến nay, được chị D chăm sóc nuôi dưỡng đầy đủ. Mặt khác qua xác minh tại địa phương thấy rằng, hiện nay anh Đ không có mặt ở địa phương nên việc giao con cho anh Đ nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt cho con. Vì vậy để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện về thể chất cũng như tinh thần cần chấp nhận giao con chung là Lương Trung H và Lương Thị Tú Q cho chị Hà Thị D trược tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn Đ do chị Hà Thị D không yêu cầu.

Về tài sản chung: do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: chị Hà Thị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207, 227, 228, 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Hà Thị D được ly hôn anh Lương Văn Đ.

- Về con chung: Giao con chung tên là Lương Trung H, sinh ngày 10/9/2004 và Lương Thị Tú Q, sinh ngày 30/12/2006 cho chị Hà Thị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuoio con cho anh Lương Văn Đ do chị Hà Thị D không yêu cầu.

Anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh Đ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Đ.

Chị D cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc chị Hà Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000682 ngày 25 tháng 5 năm 2022.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H. Con Cuông;*
- *Chi cục THADS H. Con Cuông;*
- *UBND xã L D;*
- *Lưu Hồ sơ, VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Phan Hồng Lợi